

Bản án số: 120/2020/HSST

Ngày 19/11/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ TP ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Trâm**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Kim Thành**
2. Ông **Mai Hồ Hải Thành**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Võ Ngọc Tín**- Thư ký Tòa án nhân dân Quận Sơn Trà TP Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thị Minh Tâm** - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 116/2020/HSST ngày 21 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

- Họ và tên: CAO THỊ M Giới tính: Nữ;
- Tên gọi khác: Không;
- Sinh năm: 1975 tại Đà Nẵng;
- Nơi cư trú: Tổ 02, phường T, quận T, TP Đà Nẵng;
- Nghề nghiệp: Buôn bán ;
- Trình độ học vấn: 3/12;
- Quốc tịch: Việt Nam. - Dân tộc: Kinh; -Tôn giáo: Không;
- Tiền án, tiền sự: Không;
- Con ông: Cao Xuân B (Chết) và bà: Ngô Thị B1(SN 1949);

- Gia đình có năm chị em, bị cáo là con thứ ba;
- Có chồng: Phạm Văn T (SN 1966) và 01 con (SN 2007);
- Bị cáo hiện đang tại ngoại theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 116/LCCT-TA ngày 21/10/2020 của Chánh án Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng.

Có mặt tại phiên tòa.

* **Người bị hại:** Bà **Hồ Thị N**- Sinh năm: 1979- Trú tại: Thôn V, xã D, huyện D, tỉnh Quảng Nam. *Vắng mặt.*

* **Người chứng kiến:** Ông **Nguyễn Văn T**- Sinh năm: 1970- Trú tại: Tổ 97 phường T, quận S, Tp Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 8 giờ ngày 07/9/2020, Cao Thị M đi đến chợ Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà để mua đồ ăn. Khi M đến hàng bán cá của chị Hồ Thị N (SN 1979; Trú: Thôn Vân Quật, xã Duy Thành, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam) hỏi mua cá thì phát hiện thấy chị N để ví tiền bên trong cái xô màu đỏ nên M nảy sinh ý định trộm cắp ví tiền của chị N. Cùng lúc này có nhiều người đến hỏi mua cá, lợi dụng sơ hở của chị N nên M đã lén lút thò tay lấy ví tiền của chị N bỏ vào túi áo khoát của mình rồi bỏ đi. Sau đó, chị N kiểm tra thấy ví tiền bị mất nên nghi ngờ M lấy trộm nên đã chạy đi tìm. Khi đến hàng mắm thì phát hiện M nên chị N hô hào rồi nhờ mọi người đưa M về lại chỗ hàng cá của chị N để kiểm tra. M không thừa nhận việc lấy ví tiền của chị N nên hai bên xảy ra giằng co thì ví tiền của chị N trong người M rơi xuống. Chị N điện thoại báo Công an phường Nại Hiên Đông đến giải quyết.

* **Tang vật tạm giữ:**

- 01 ví da caro màu đen trắng, kích thước (8x12)cm;
- Số tiền 5.720.000 đồng.

(Toàn bộ tang vật nêu trên đã trao trả cho chị Hồ Thị N)

Theo khai nhận của chị Hồ Thị N, 01 ví da caro màu đen trắng, kích thước (8x12)cm chị N mua đã lâu, hiện không còn giá trị nên Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà không tiến hành định giá .

* Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà giữ nguyên quan điểm truy tố theo Bản cáo trạng số 110/CT-VKS ngày 20/10/2020 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Cao Thị M phạm tội “Trộm cắp tài sản” đồng thời đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự phạt bị cáo **Cao Thị M** từ **09 tháng** đến **12 tháng** tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

- Về trách nhiệm dân sự: Chị Hồ Thị N đã nhận lại toàn bộ tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Chị Hồ Thị N đã nhận lại toàn bộ tài sản nên không đề cập đến.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Ý kiến của người bị hại về hành vi phạm tội của bị cáo: Bà Hồ Thị N vắng mặt tại phiên tòa nhưng thể hiện trong hồ sơ vụ án bà có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; về phần bồi thường dân sự người bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Sơn Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Cao Thị M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại cùng các tài liệu điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 8 giờ 45 phút ngày 07/9/2020, tại hàng bán cá của chị Hồ Thị N - chợ Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà, Cao Thị M đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 ví da bên trong có số tiền 5.720.000 đồng của chị N để nhằm mục đích lấy tiền trả nợ.

Hành vi trên đây của bị cáo Cao Thị M đã phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại khoản 1 điều 173 của BLHS. Do đó cáo trạng số 110/CT-VKS ngày 20/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà đã truy tố là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội thì thấy: Do ý thức coi thường pháp luật, bị cáo đã bất chấp tất cả để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác phục vụ cho mục đích riêng của bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất liều lĩnh, táo bạo, nguy hiểm cho xã hội, nó không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân đây là một trong những khách thể quan trọng luôn được pháp luật bảo vệ mà còn gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân, gây mất ổn định trật tự trị an xã hội tại địa phương.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; ngoài ra, người bị hại

có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Về biện pháp chấp hành hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo M có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, hiện tại có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Do vậy, chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng **điều 65** BLHS cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho UBND cấp xã nơi bị cáo đang cư trú để tiếp tục giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Chị Hồ Thị N đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Chị Hồ Thị N đã nhận lại toàn bộ tài sản nên không đề cập đến.

Xét các nội dung đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà cho bị cáo về tội danh, điều khoản luật và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần áp dụng đối với bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp các nhận định của Hội đồng xét xử.

[9] Án phí HSST: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Cao Thị M** phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Cao Thị M **09 (chín) tháng** tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **18 (mười tám) tháng** tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (19/11/2020).

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo cho UBND phường T, quận T, TP Đà Nẵng giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Cao Thị M thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 93 của Luật thi hành án hình sự.

2. Án phí HSST: Bị cáo Cao Thị M phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Án xử công khai, bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

(Đã giải thích án treo)

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà;
- Công an quận Sơn Trà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN THỊ TRÂM